

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **51 /2021/HSST**  
Ngày 17 / 5 /2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Thị Thu Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Vương Minh Tân**

2. Bà **Lý Thị Nhân**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Hương** – Thư ký  
Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang  
tham gia phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Hải Vân** - Kiểm sát viên.

Ngày từ 17 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên  
Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý  
số 45/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số  
52/2021/QĐXXST-HS ngày 04/5/2021 đối với bị cáo:

**VÕ MINH T**, sinh ngày 26/9/1975 tại Hà Nội.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 2, cụm 14, phường X, quận T, thành phố H;

Tạm trú: Thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ  
học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Con ông: Võ Minh  
C, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1949; Vợ: Đoàn Thị T (đã ly hôn  
năm 2020); Con: có 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012).

Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, hiện đang  
bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 13-QĐ/UBKT ngày 13/5/2021 của Ủy  
ban kiểm tra huyện uỷ Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

\* Tiền án, tiền sự: Không.

\* Nhân thân: Ngày 26/4/2005 bị Công an phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành  
phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 100.000 đồng về hành vi  
Gây rối trật tự công cộng.

\* Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/12/2020 đến ngày 11/12/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh T.

Có mặt tại phiên toà.

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã P, huyện Y, tỉnh T. Có đơn xin xét xử mặt.

2. Anh Phạm Ngọc D, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn 1, xã K, thành phố T, tỉnh T. Có mặt.

3. Anh Lương Minh T, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 18, phường N, thành phố T, tỉnh T. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**\* Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1957

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh T.

Có mặt.

- Ông Đoàn Ngọc Q, sinh năm 1957

Địa chỉ: Thôn 1, xã K, thành phố T, tỉnh T.

Vắng mặt.

- Bà Lê Thị H, sinh năm 1957

Địa chỉ: Thôn 1, xã K, thành phố T, tỉnh T.

Vắng mặt.

- Anh Vũ Văn T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn 1, xã K, thành phố T, tỉnh T.

Vắng mặt.

- Bà Hà Thị T, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn 1, xã K, thành phố T, tỉnh T.

Vắng mặt.

- Bà Phạm Thị Q, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn 1, xã K, thành phố T, tỉnh T.

Vắng mặt.

- Anh Lê Trần S, sinh 1981

Địa chỉ: Thôn 1, xã K, thành phố T, tỉnh T.

Vắng mặt.

- Đoàn Thị T sinh năm 1984

Nơi ĐKKHKT: Tổ 29, cụm 14, phường X, quận T, thành phố H.

Tạm trú: Thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh T.

Vắng mặt.

- Anh Đặng Văn V, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh T.

Vắng mặt.

- Ông Trần Văn V, sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện Y tỉnh T.

Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/12/2020, Võ Minh T (ĐKKHKT: Tổ 2, cụm 14, phường X, quận T, thành phố H; đăng ký tạm trú tại thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh T) sau khi uống rượu tại nhà ông Nguyễn Xuân To tại thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh T, đến khoảng 14 giờ cùng ngày T nhờ ông To đến nhà ông Đoàn Khắc Q và bà Lê Thị H (trước đây là bố, mẹ vợ của T) tại thôn 1, xã K, thành phố T để xem hộ xem 02 con của T có ở nhà ông bà Q – H không để T đến thăm con (vì 02 con của T và chị Đoàn Thị Th là vợ của T đã ly hôn đang sống cùng tại nhà của ông bà Q – H). Khi ông To đến nhà thì gặp bà H, bà H nói là T muốn gặp con thì phải điện thoại trước cho chị Th, sau đó ông To về thông báo lại cho T biết. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày T đến nhà ông bà Q – H gọi tên con mình ra để thăm con, thì xảy ra mâu thuẫn cãi nhau với bà H, sau đó T đi về nhà ông To. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày T nhìn thấy chị Th đi về nhà, nên lại đến nhà ông bà Q – H để thăm con thì tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau, ông Q gọi điện thoại trình báo với Công an xã K, thành phố Tuyên Quang đến để giải quyết. Sau khi nhận được tin báo, anh Lương Minh Th1 - Trưởng Công an xã K đã phân công Tổ công tác gồm Nguyễn Ngọc Th2 là Công an chính quy công tác tại Công an xã K và Vũ Văn Th3 là Công an viên thôn 1, xã K đến nhà ông Q để giải quyết vụ việc. Khi Tổ công tác đến nhà ông bà Q – H thì chị Th chạy từ trong nhà ra cãi nhau với T, chị Th dùng tay trái tát 01 nhát vào vùng mặt bên phải của T thì anh Th2 vào can ngăn, anh Th2 chưa kịp giới thiệu là Công an xã K (vì lúc này anh Th2 mặc trang phục Cảnh sát nhân dân nhưng bên ngoài khoác áo rét màu xanh) thì bị T dùng tay phải đâm 01 nhát vào mũi chảy máu làm anh Th2 bị choáng và T tiếp chửi bới và đe dọa gia đình ông Q. Anh Th2 giới thiệu là Công an xã K đến giải quyết vụ việc, thì bị T chửi bới và dùng tay đâm vào vùng đầu, mặt và dùng chân đạp vào bụng; anh Th2 không chế trói được tay T, thì ông Q lao vào dùng tay phải đâm vào mạn sườn bên phải của T. Anh Th2 gọi điện thoại báo cáo vụ việc với anh Th1 để báo cáo Công an thành phố Tuyên Quang. Sau đó T tự tháo được dây trói đi ra phía cổng để đi về thì anh Th2 và anh Phạm Ngọc D - Trưởng Ban chỉ huy quân sự xã K đến hỗ trợ đã yêu cầu T ở lại để giải quyết vụ việc, T dùng chân phải đạp vào bụng anh Th2, lúc này anh D lao vào dùng tay ôm giữ T thì bị T dùng khuỷu tay trái đánh trúng vào phần mặt làm chảy máu miệng; anh Th2 và anh D cùng mọi người không chế được T. Một lúc sau anh Th1 đến giới thiệu là Công an xã K và yêu cầu để giải quyết vụ việc, thì bị T chửi bới và dùng chân đạp vào đùi phải anh Th1. Sau đó Công an thành phố Tuyên Quang đến giải quyết vụ việc, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày đối với Võ Minh T về hành vi chống người thi hành công vụ.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Tuyên Quang đã thu giữ 01 (một) thẻ nhớ SD, hãng Kingston, trên thẻ nhớ có dán tem bảo hành “THÀNH NAM, 19/3/19” là thẻ nhớ của camera an ninh nhà ông Đoàn Khắc Q, bên trong có chứa các dữ liệu liên quan đến nội dung vụ án, đã được sao dữ liệu sang đĩa CD; Tạm giữ 01 (Một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Minh T. Ngày

22/12/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại thẻ nhớ cho ông Đoàn Khắc Q; ngày 15/01/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại Giấy chứng minh nhân dân cho Võ Minh T.

Tại Cơ quan điều tra, Võ Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKSTP ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Võ Minh T về tội *Chống người thi hành công vụ* theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Võ Minh T về tội Chống người thi hành công vụ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Võ Minh T từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo. Đề nghị HĐXX ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về phần bồi thường dân sự: Do các anh Nguyễn Ngọc Th2, Phạm Ngọc D, Lương Minh Th1 không ai có yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Đề nghị HĐXX tuyên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Phần tranh tụng, bị cáo Võ Minh T nhất trí với luận tội của đại diện VKS, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo không có ý kiến bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Lời nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Minh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo Võ Minh T còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản làm việc; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản ảnh hiện trường; Lời khai của những người bị hại, người làm chứng cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 02/12/2020, tại nhà ông bà Đoàn Khắc Q – Lê Thị H thôn 1, xã K, thành phố T, tỉnh T do có mâu thuẫn trong việc thăm gặp con chung sau khi ly

hôn. Võ Minh T (ĐKHKTT: Tổ 2, cụm 14, phường X, quận T, thành phố H; Đăng ký tạm trú tại: thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh T) đã có hành vi dùng tay phải đâm vào vùng mặt và vùng đầu, dùng chân đạp vào bụng anh Nguyễn Ngọc Th2 - Công an chính quy công tác tại Công an xã K; dùng khuỷu tay trái đánh trúng vào phần mặt anh Phạm Ngọc D - Trưởng Ban chỉ huy quân sự xã K; dùng chân đạp vào đùi phải anh Lương Minh Th1 - Trưởng Công an xã K là những người được phân công đến giải quyết mâu thuẫn của Võ Minh T tại nhà ông bà Đoàn Khắc Q - Lê Thị H.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Võ Minh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Võ Minh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có bố đẻ, mẹ đẻ là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến; có cô ruột là liệt sỹ và bố đẻ là người có công nuôi dưỡng liệt sỹ; có bà nội là mẹ Việt Nam anh hùng; nên áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Võ Minh T là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường hoạt động của công an xã K, ảnh hưởng đến hiệu lực quản lý nhà nước bằng pháp luật của của những người thi hành nhiệm vụ; đồng thời, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của nhiều người dân tại khu vực xảy ra tội phạm trong thời gian đó. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật. Do đó cần xử bị cáo Võ Minh T mức án nghiêm minh tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được áp dụng, Hội đồng xét xử thấy mức Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục là phù hợp và có căn cứ pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo có tâm lý tích cực trong thời gian thi hành án, tự rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Ngọc Th2, anh Phạm Ngọc D, anh Lương Minh Th1 không ai có yêu cầu về dân sự đối với bị cáo nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### QUYẾT ĐỊNH

**1. Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo **Võ Minh T** phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Xử phạt bị cáo Võ Minh T **01** (Một) năm tù cho hưởng án treo, thử thách 02 (Hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/5/2021.

Giao bị cáo Võ Minh T cho UBND xã H, huyện Y, tỉnh T nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

*“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”*

*Trong trường hợp bị cáo Võ Minh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.*

**2. Căn cứ vào:** Khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Võ Minh T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Võ Minh T và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phạm Ngọc D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Ngọc Th2, Lương Minh Th1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

#### Nơi nhân

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND TP (2 bản);
- Công an TPTQ;
- Chi cục THADS TPTQ;
- UBND xã Hoàng Khai;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng HSNVCAT;
- Hồ sơ vụ án;
- THA hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đào Thị Thu Thủy**

- Luvu HS.





## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Đào Thị Thu Thủy**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố (2 bản);
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND xã Đội Cấn, TP Tuyên Quang, tỉnh TQ;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Mạnh Tuấn**